

SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ:

Công tác thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh

Quy trình, thủ tục xây dựng các dự án phát triển kinh tế - xã hội

PHẦN III

Quy trình, thủ tục xây dựng các dự án phát triển kinh tế - xã hội hiện nay – Các dự án thực hiện bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước: (*Thực hiện theo Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015*).

① Thủ tục đầu tư - Các cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ:

1.1. Tìm hiểu cơ hội đầu tư.

Trước khi quyết định đầu tư vào một dự án, nhà đầu tư cần tiến hành thực hiện bước tìm hiểu cơ hội đầu tư trước tiên.

1. Nhà đầu tư tìm hiểu cơ hội đầu tư thông qua các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hoặc trao đổi trực tiếp hoặc gián tiếp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Kon Tum để được nhận các thông tin. Các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tạo điều kiện cung cấp thông tin cần thiết cho nhà đầu tư (trừ các thông tin mật và các thông tin theo quy định không được cung cấp);

2. Ở bước tìm hiểu cơ hội đầu tư, nhà đầu tư không cần phải xin chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum để đi tìm hiểu cơ hội đầu tư;

3. Một số nội dung nhà đầu tư cần tìm hiểu.

3.1. Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh hoặc của huyện, thành phố nơi nhà đầu tư dự kiến chọn địa điểm thực hiện đầu tư (xây dựng) dự án;

3.2. Khảo sát, tìm hiểu điều kiện tự nhiên (khí hậu, đất đai, dân số, lao động, nguồn nguyên liệu...), cơ sở hạ tầng, tiềm năng, thế mạnh (vùng nguyên liệu, thị trường, lao động,...) ...vùng dự án để xác định khả năng đáp ứng các yêu cầu cơ bản đối với dự án của nhà đầu tư;

3.3. Các quy định, cơ chế, chính sách, ... của Trung ương, địa phương đối với dự án của nhà đầu tư;

1.2. Lập dự án đầu tư.

Sau khi hoàn thành bước khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư; nếu nhà đầu tư tìm được dự án đầu tư phù hợp thì tiến hành lập dự án đầu tư và trình các cơ quan chức năng theo quy định.

1.3. Các cơ quan đầu mối giải quyết thủ tục cấp Quyết định chủ trương đầu tư; Chứng nhận đăng ký đầu tư; Đăng ký Doanh nghiệp.

a. Đối với dự án đầu tư nằm ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp.

Sở Kế hoạch và Đầu tư, số 12 đường Nguyễn Việt Xuân, thành phố Kon Tum; Website skhdt.kontum.gov.vn

+ **Phòng Doanh nghiệp, kinh tế tập thể, tư nhân:** Thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh chứng nhận đăng ký đầu tư đăng tải trên Website <http://skhdt.kontum.gov.vn>.

+ **Phòng Đăng ký Kinh doanh:** Thủ tục đăng ký doanh nghiệp đăng tải trên Website <http://skhdt.kontum.gov.vn>\hướng dẫn nghiệp vụ\thủ tục đăng ký doanh nghiệp và <http://ipckontum.gov.vn>\hỗ trợ doanh nghiệp/thủ tục DKKD.

b. Đối với dự án nằm trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum; Địa chỉ xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum

Quyết định chủ trương đầu tư, chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh chứng nhận đăng ký đầu tư đăng tải trên Website www.kkt-kontum.gov.vn:

- **Phòng Quy hoạch Môi trường trực tiếp xử lý thủ tục quy hoạch, xây dựng;** điện thoại di động 0977.706.999; Email tuyen507@gmail.com

- **Phòng Quản lý Tổng hợp trực tiếp xử lý thủ tục đất đai;** điện thoại di động 0908.099.799; Email vutrongdaibqlkkt@gmail.com

1.4. Thông tin liên lạc và các đơn vị liên quan đến quy trình thủ tục đầu tư:

1.4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Địa chỉ số 12 đường Nguyễn Việt Xuân - thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum (*Đối với dự án đầu tư nằm ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp*)

Thủ tục tham mưu quyết định chủ trương đầu tư, chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh chứng nhận đăng ký đầu tư đăng tải trên Website <http://skhdt.kontum.gov.vn>\hướng dẫn nghiệp vụ/thủ tục đăng ký đầu tư.

- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ Khởi nghiệp tỉnh Kon Tum.

Được thành lập theo Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; địa chỉ số 12 đường Nguyễn Việt Xuân - thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum; điện thoại bàn 02603.910.260 – 02603.590.457; fax:02603.913.436; Di động: 0389.530.483 Email: ipckontum@gmail.com; Website <http://www.ipckontum.gov.vn> là đơn vị cung cấp các dịch vụ tư vấn, thông tin và hỗ trợ về đầu tư, tìm hiểu cơ hội đầu tư cho nhà đầu tư khi nhà đầu tư có yêu cầu.

- **Phòng Doanh nghiệp, kinh tế, tư nhân;** điện thoại bàn 0603.859.666 (Đầu tư trong nước)

- **Phòng Kinh tế Đô ngoại:** điện thoại bàn: 0603. 862.546 (Đầu tư tổ chức và cá nhân nước ngoài).

1.4.2. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum: Địa chỉ xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Đối với dự án nằm trong khu kinh tế, khu công nghiệp).

Thủ tục tham mưu quyết định chủ trương đầu tư, chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh chứng nhận đăng ký đầu tư đăng tải trên Website www.kkt-kontum.gov.vn. Số điện thoại bàn: 02603.502.963

1.4.3. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum: Địa chỉ Ngõ Thị Nhậm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Thủ tục liên quan đến đất đai hướng dẫn thủ tục thực hiện đăng tải trên website <http://stnmt.kontum.gov.vn>. điện thoại bàn: 02603.862.481

1.4.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum: Địa chỉ số 508 Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Thủ tục liên quan đến đất rừng hướng dẫn thủ tục thực hiện đăng tải trên Website <http://snnptnt.kontum.gov.vn>. điện thoại bàn: 02603.862.516

1.4.5. Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum: Địa chỉ số 323 Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Cấp phép Xây dựng, hướng dẫn thủ tục thực hiện đăng tải trên Website <http://sxd.kontum.gov.vn>.

1.4.6. Sở Công Thương: Địa chỉ số 494 Trần Phú , thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Thủ tục hướng dẫn đầu tư về điện và xăng dầu, thực hiện thủ tục đăng tải trên Website <http://sct.kontum.gov.vn/>; điện thoại bàn 0603.863.255

1.4.7. Sở Khoa học và Công nghệ: Địa chỉ số 68 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Thẩm định công nghệ thiết bị hướng dẫn thủ tục thực hiện đăng tải trên Website <http://skhcn.kontum.gov.vn>. Điện thoại bàn: 02603.915.637.

1.4.8. Công an tỉnh: Địa chỉ Phan Đình Phùng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Chứng nhận phòng cháy, chữa cháy hướng dẫn thủ tục thực hiện xử lý trực tiếp; điện thoại bàn 02603.862.304; di động 0913.454.315.

2. Hồ sơ cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư gồm:

Theo quy định của Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 quy định chi tiết về hồ sơ, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư như sau:

2.1. Hồ sơ cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư gồm:

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư;

- Bản sao chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đối với nhà đầu tư là cá nhân; bản sao Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý đối với nhà đầu tư là tổ chức;

- Đề xuất dự án đầu tư bao gồm các nội dung: nhà đầu tư thực hiện dự án, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ đầu tư, nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế – xã hội của dự án;

- Bản sao một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư;

- Đề xuất nhu cầu sử dụng đất; trường hợp dự án không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao thỏa thuận thuê địa điểm hoặc tài liệu xác nhận nhà đầu tư có quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư;

- Giải trình về sử dụng công nghệ đối với dự án đầu tư đối với dự án có sử dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ gồm các nội dung: tên công nghệ, xuất xứ công nghệ, sơ đồ quy trình công nghệ; thông số kỹ thuật chính, tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ chính;

* Nhà đầu tư nộp hồ sơ xin quyết định chủ trương đầu tư tại cơ quan đăng ký đầu tư (Trung tâm hành chính công).

Thủ tục cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư gồm:

Trong thời hạn 35 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư phải thông báo kết quả cho nhà đầu tư.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của cơ quan nhà nước có liên quan đến những nội dung quy định tại khoản 6 Điều này.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, và gửi cơ quan đăng ký đầu tư.

Cơ quan quản lý về đất đai chịu trách nhiệm cung cấp trích lục bản đồ; cơ quan quản lý về quy hoạch cung cấp thông tin quy hoạch để làm cơ sở thẩm định theo quy định tại Điều này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan đăng ký đầu tư.

Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho chủ

trường đầu tư

2.2. Trình tự thực hiện các thủ tục (9 bước)

Bước 1: Đăng ký giới thiệu địa điểm đầu tư

1. Nhà đầu tư thực hiện thủ tục đăng ký giới thiệu địa điểm đầu tư để được giới thiệu địa điểm phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và quy hoạch phát triển ngành của tỉnh, trên cơ sở xem xét các yếu tố liên quan đến ngành nghề, diện tích, bảo vệ môi trường.

Cơ quan xử lý giải quyết là Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, thẩm quyền giải quyết và giao trả kết quả là Trung tâm Hành chính công.

3. Thời gian giải quyết: không quá 15 ngày làm việc đối với dự án ngoài các Khu, cụm công nghiệp; 03 ngày làm việc đối với dự án trong các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian điều chỉnh, bổ sung hồ sơ.

Bước 2: Đăng ký doanh nghiệp

1. Nhà đầu tư trong nước thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

2. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ, thẩm quyền giải quyết và giao trả kết quả là Sở Kế hoạch và Đầu tư đầu tư

3. Thời gian giải quyết: không quá 07 ngày làm việc bao gồm thời gian khắc dấu doanh nghiệp, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước 3: Thỏa thuận địa điểm đầu tư

Các dự án đầu tư vào các khu, cụm CN không thực hiện bước này.

1. Nhà đầu tư thực hiện thủ tục thỏa thuận địa điểm đầu tư để được chấp thuận địa điểm trên cơ sở xem xét các yếu tố liên quan đến ngành nghề, diện tích, nguồn vốn, tiến độ thực hiện, tái định cư và bảo vệ môi trường.

2. Văn bản thỏa thuận địa điểm đầu tư là căn cứ để nhà đầu tư lập các thủ tục đầu tư kế tiếp.

3. Cơ quan thẩm quyền giải quyết là UBND cấp tỉnh.

4. Cơ quan nhận hồ sơ, thẩm tra và trả kết quả là Sở Kế hoạch và Đầu tư đầu tư.

5. Thời gian giải quyết: không quá 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước 4: Đăng ký đầu tư

Các dự án không quy định đăng ký đầu tư không thực hiện bước này.

1. Cơ quan thẩm quyền giải quyết là UBND cấp tỉnh đối với các địa điểm

đầu tư ngoài các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao; Ban quản lý đối với các địa điểm đầu tư trong các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao.

2. Cơ quan nhận hồ sơ và giao trả kết quả:

- Tiếp nhận: Trung tâm Hành chính công

- Xử lý: Các đơn vị có liên quan

a. Sở Kế hoạch và Đầu tư đầu tư đối với địa điểm đầu tư ngoài các Khu, Cụm công nghiệp

b. Ban quản lý đối với địa điểm đầu tư trong các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao.

3. Cơ quan xử lý hồ sơ: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban quản lý.

4. Thời gian giải quyết: không quá 15 ngày làm việc đối với dự án ngoài các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao, 03 ngày làm việc đối với dự án trong các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước 5: Cấp Giấy chứng nhận đầu tư

1. Khi được thỏa thuận địa điểm đầu tư ở Bước 3, nhà đầu tư lập hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận đầu tư hình thành pháp nhân và xác nhận hoạt động đầu tư của mình theo quy định của Luật Đầu tư.

2. Cơ quan thẩm quyền giải quyết: UBND cấp tỉnh; Ban quản lý.

3. Cơ quan nhận hồ sơ và giao trả kết quả là Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với địa điểm đầu tư ngoài các khu, cụm công nghiệp; Ban quản lý đối với địa điểm đầu tư trong các Khu, Cụm công nghiệp.

4. Thời gian giải quyết không quá 15 ngày làm việc cho trường hợp đăng ký và 30 ngày làm việc cho trường hợp thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Bước 6: Thủ tục về quyền sử dụng đất: Nhà đầu tư thực hiện một trong 04 loại thủ tục sau:

1. Thủ tục giao đất đã giải phóng mặt bằng

2. Thủ tục giao đất chưa giải phóng mặt bằng

3. Thủ tục cho thuê đất đã giải phóng mặt bằng

4. Thủ tục cho thuê đất chưa giải phóng mặt bằng

Nội dung của từng loại thủ tục trên là:

a. Nhà đầu tư lập thủ tục đề nghị được giao hoặc cho thuê đất để thực hiện dự án sau khi đất thuộc diện thu hồi đã được thu hồi

b. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết là UBND cấp tỉnh

c. Cơ quan nhận hồ sơ, xử lý và giao trả kết quả là Sở Tài nguyên và môi

trường.

d. Thời gian giải quyết: Từ 12 đến 20 ngày làm việc tùy từng loại thủ tục, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Bước 7: Thủ tục về môi trường

1. Nhà đầu tư cần thiết lập Báo cáo đánh giá tác động của môi trường (ĐTM) hoặc Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường theo quy định để được thẩm định hoặc cấp phiếu xác nhận cam kết bảo vệ môi trường làm cơ sở cho việc lập các thủ tục về sử dụng đất và nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

2. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết là UBND cấp tỉnh đối với Báo cáo (ĐTM); UBND các huyện đối với Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường; Ban quản lý đối với các dự án trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao.

3. Cơ quan nhận hồ sơ và giao trả kết quả là Sở Tài nguyên và Môi trường đối với Báo cáo (ĐTM); Văn phòng UBND cấp huyện đối với Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường; Ban quản lý đối với các dự án trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao.

4. Thời gian giải quyết hồ sơ không quá 30 ngày làm việc đối với Báo cáo (ĐTM) và 5 ngày làm việc đối với Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường, kể từ khi nhận đủ hồ sơ

Bước 8: Thủ tục về xây dựng

* Giấy phép xây dựng

1.1 Các dự án đầu tư vào các Khu, Cụm công nghiệp; các dự án đã phù hợp với mục đích sử dụng đất không thực hiện bước này

a. Nhà đầu tư có yêu cầu xây dựng công trình riêng lẻ của dự án đầu tư không là dự án khu dân cư, khu, cụm công nghiệp khu kinh tế... cần lập thủ tục đề nghị cấp Giấy phép xây dựng.

b. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng cấp phép Xây dựng đối với các công trình:

- Cấp đặc biệt, cấp 1 theo phụ lục 01 Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính Phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

- Di tích lịch sử-văn hóa, tượng đài quảng cáo tranh hoành tráng;

- Các công trình trên các tuyến, trực đường chính đô thị thuộc cấp tỉnh quản lý.

- UBND cấp huyện cấp phép Xây dựng các công trình còn lại.

1.2 Cơ quan nhận hồ sơ và giao trả kết quả:

a. Sở Xây dựng đối với công trình thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.

b. Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện đối với các công trình còn lại.

1.3. Thời gian giải quyết: không quá 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không kể thời gian điều chỉnh, bổ sung hồ sơ.

Trong quá trình triển khai các thủ tục liên quan đến các dự án đầu tư, nếu có vướng mắc thì doanh nghiệp, nhà đầu tư kịp thời phản ánh, đề xuất bằng văn bản gửi UBND tỉnh, hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư, đồng thời gửi cho các cơ quan chức năng theo các địa chỉ nêu trên để giải quyết theo quy định./.
